

Bài 9 & 10:

TẾ BÀO NHÂN THỰC

I. Mục tiêu bài học:

Sau khi học xong bài này, học sinh cần:

- Mô tả được cấu trúc và trình bày được chức năng của ti thể.
- Mô tả được cấu trúc và trình bày được chức năng của lục lạp.
- Trình bày được chức năng của không bào và lizôxôm.

II. Phương tiện dạy học:

Hình 9.1 và 9.2 SGK phóng to

III. Phương pháp:

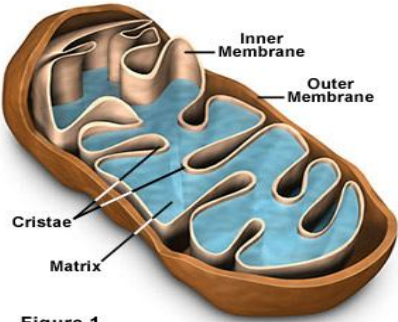
Hỏi đáp – minh họa + Thảo luận nhóm.

IV. Nội dung dạy học:

1. **Ôn định lớp:** Kiểm tra sĩ số

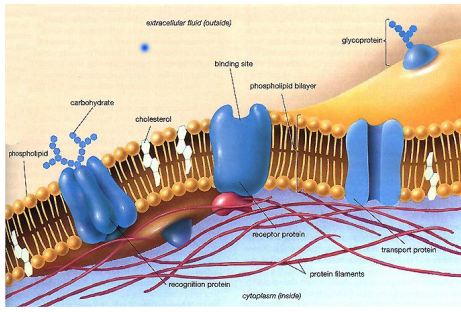
2. **Kiểm tra bài cũ:**

3. **Bài mới:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung
<u>Hoạt động 1:</u> GV chia nhóm HS, nêu câu hỏi và yêu cầu HS tiến hành thảo luận nhóm. Câu hỏi: Mô tả cấu tạo và chức năng của ti thể? GV yêu cầu các nhóm	HS tách nhóm theo yêu cầu của GV, nghe câu hỏi và thảo luận nhóm. Nhóm đại diện lên trình bày kết quả.	V. Ti thể: Mitochondria Structural Features  Figure 1 - Cấu tạo: gồm hai lớp màng và chất nền. + Màng ngoài không gấp khúc, màng trong gấp khúc tạo thành

còn lại bổ sung. <i>GV giải thích bổ sung dựa trên hình 9.1, kết luận.</i> <u>Hoạt động 2:</u> <i>GV giao công việc cho các nhóm, quan sát các nhóm làm việc.</i> Câu hỏi: Mô tả cấu tạo và chức năng lục lạp? GV yêu cầu các nhóm còn lại bổ sung. <i>GV đánh giá, kết luận</i>	<i>Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.</i> <i>Học sinh tiến hành thảo luận dưới sự giám sát của GV, ghi nhận kết quả, cử đại diện lên trình bày kết quả.</i> Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.	mào, có đính nhiều enzym hô hấp. + Chất nền chứa AND và ribôxôm. - <i>Chức năng:</i> cung cấp năng lượng cho tế bào dưới dạng ATP. Số lượng ti thể khác nhau tùy loại tế bào. VI. Lục lạp: Figure 1 - <i>Cấu tạo:</i> 2 lớp màng bao bọc, bên trong là chất nền. - Trong chất nền có nhiều túi dẹt là tilacôit trên màng tilacôit chứa nhiều diệp lục và enzym quang hợp. Nhiều phiến tilacôit xếp chồng lên nhau thành cấu trúc Grana. Trong chất nền có chứa AND và ribôxôm. - <i>Chức năng:</i> Có khả năng chuyển quang năng thành hóa năng.
---	---	--

<i>GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS nghiên cứu SGK trả lời.</i> ?Chức năng của không bào? GV gọi HS khác bổ sung. GV nêu câu hỏi, gọi HS trả lời. ?Chức năng của Lizôxôm? <u>Hoạt động 3:</u> <i>GV nêu câu hỏi, yêu cầu các nhóm thảo luận và trình bày kết quả.</i> Câu hỏi: Mô tả cấu tạo	<i>HS nghe câu hỏi, tự tham khảo SGK trả lời.</i> Các HS khác nhận xét, bổ sung theo yêu cầu của GV. HS tự nghiên cứu SGK trả lời. Các nhóm tiến hành thảo luận, ghi nhận kết quả, cử	VII. Một số bào quang khác nhau: 1. Không bào: - Ở tế bào lông hút của rễ, không bào có chức năng như chiếc máy bơm. - Ở tế bào cánh hoa: không bào chứa sắc tố,... Một số động vật cũng có không bào nhỏ. 2. Lizôxôm: Phân hủy tế bào già, tế bào bị tổn thương và các bào quang già. VIII. Khung xương tế bào: - <i>Cấu tạo:</i> Gồm hệ thống các vi ống, vi sợi và sợi trung gian. - <i>Chức năng:</i> là giá đỡ cơ học cho tế bào, giữ cho tế bào động vật có hình dạng ổn định, giúp các tế bào quan phân bố đều trật tự xác định. IX. Màng sinh chất: 1. Cấu trúc của màng sinh chất: Mô hình khảm động của màng sinh chất do Singer và Nicolson
--	---	---

và chức năng của khung xương tế bào? GV yêu cầu các nhóm bổ sung. <i>GV nhận xét, kết luận.</i> <u>Hoạt động 4:</u> <i>GV nêu câu hỏi, giao công việc cho HS, quan sát HS thực hiện.</i> Câu hỏi: Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của màng sinh chất? GV gọi các nhóm cử đại diện nhận xét. <i>GV đánh giá, tổng kết.</i>	<i>đại diện trình bày.</i> Các nhóm còn lại bổ sung. Các nhóm tiến hành thảo luận theo yêu cầu của GV, ghi nhận kết quả và trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.	đề nghị năm 1972.  - Cấu tạo: Gồm 2 thành phần chính là prôtêin và phôtpholipit. Ngoài ra còn có một số chất khác như: + Colestêron làm tăng độ ổn định của màng. + Lipôprôtêin, glicôprôtêin có vai trò thụ thể, kênh, dấu chuẩn,.. 1. Chức năng của màng sinh chất: - TĐC với môi trường một cách có chọn lọc. - Thu nhận thông tin. - Nhận biết tế bào cùng loại hoặc tế bào là nhờ các glicôprôtêin. X. Các cấu trúc bên ngoài màng sinh chất: 1. Thành tế bào: - Tế bào thực vật có thành tế bào là xenlulô
--	---	--

? Mô hình khảm động của màng sinh chất do ai đề nghị ? <i>GV nêu câu hỏi, gọi HS trả lời.</i> ? Cấu tạo và chức năng của thành tế bào? ? Cấu tạo và chức năng của chất nền ngoại bào?	<i>HS nghiên cứu SGK trả lời.</i> <i>HS nghe câu hỏi, tự nghiên cứu SGK trả lời.</i> <i>HS nghiên cứu SGK, trả lời.</i>	Nấm: thành tế bào là kitin. - <i>Chức năng</i>: quy định hình dạng và bảo vệ tế bào. 2. Chất nền ngoại bào: - <i>Cấu tạo</i>: glicôprôtêin, các chất vô cơ, hữu cơ. - <i>Chức năng</i>: giúp tế bào thu nhận thông tin.
---	--	---

4. Củng cố:

Câu 1 : Mô tả cấu trúc và chức năng của ti thể ?

Câu 2 : Mô tả cấu trúc và trình bày chức năng của lục lạp ?

Câu 3: Mô tả cấu trúc và chức năng của khung xương tế bào?

Câu 4 Mô tả cấu trúc và chức năng của màng sinh chất?

5. Dặn dò:

- Học thuộc bài đã học.

- Đọc trước bài đã 11 trang 47, SGK sinh học 10.